ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CAM PHÚC NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 592 /BC-UBND	*Cam Phúc Nam, ngày 14 tháng 6 năm 2023*

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH GIẢM NGHÈO – AN SINH XÃ HỘI BỀN VỮNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Kính gửi: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Cam Ranh.

Thực hiện công văn số 320/LĐTBXH ngày 08/6/2023 của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Cam Ranh về báo cáo kết quả thực hiện chính sách giảm nghèo – an sinh xã hội 06 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn thành phố,

UBND phường báo cáo kết quả thực hiện chính sách giảm nghèo - an sinh xã hội bền vững 06 tháng đầu năm 2023, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Đánh giá tình hình, thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và công tác giảm nghèo hiện nay

- Hiện nay trên địa bàn phường Cam Phúc Nam còn 21 hộ nghèo 90 khẩu (tỷ lệ: 1,13%), hộ cận nghèo 174 hộ 688 khẩu (tỷ lệ: 9,38%).

+ Trong tổng số 21 hộ nghèo thì có 05 hộ thuộc chính sách bảo trợ xã hội, những hộ còn lại do gia đình có đông người ăn theo, gia đình có người bị bệnh tật nặng kéo dài...

+ Trong tổng số 174 hộ cận nghèo thì có 07 hộ thuộc chính sách bảo trợ xã hội , những hộ còn lại gia đình đông người ăn theo, có người ốm đau, không có đất, không có kỷ năng lao động sản xuất, hộ không biết cách làm ăn…

- Qua rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 để xác định hộ nghèo, cận nghèo năm 2023 trên địa bàn phường:

*** Kết quả rà soát**

-Tổng số hộ dân tại thời điểm rà soát: 1.856 hộ; số khẩu: 8.439

-Tổng số hộ nghèo, cận nghèo: 195 hộ, 778 khẩu, tỷ lệ: 10,51%. Trong đó:

+Số hộ nghèo: 21 hộ, 90 khẩu; tỷ lệ: 1,13 %

+Số hộ cận nghèo: 174 hộ, 688 khẩu; tỷ lệ: 9,38%

- Thực hiện công tác giảm nghèo trong năm 2023

+ UBND đã tham mưu xây dựng Kế hoạch giảm nghèo năm 2023 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên BCĐ phụ trách địa bàn, phối hợp với hệ thống chính trị tổ dân phố nắm chắc số hộ nghèo, cận nghèo, số hộ dự kiến giảm năm 2023, để có những giải pháp thiết thực phù hợp với từng nguyên nhân nhằm giúp các hộ vươn lên thoát nghèo bền vững.

2. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch *(đối với UBND phường)*

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Ước thực hiện		
				06 tháng đầu năm 2023	Tỷ lệ đạt được so với kế hoạch cả năm (%) *(Đánh giá nội dung chỉ tiêu số 3 và 5)*	Cả năm 2023
(a)	(b)	(1)	(2)	(3)	(4) = (3)/(2)*100	(5)
1	Tổng số hộ dân	1.807	1.856	1.856		1.856
2	Số hộ nghèo	24	21	21		19
3	Số hộ nghèo giảm	03	02	00	00	02
4	Tỷ lệ hộ nghèo	1,3	1,1	1,1		1,1
5	**Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo**	0,02	0,02	00		0,02
6	Số hộ cận nghèo	177	174	174		174
7	Số hộ cận nghèo giảm	03	05	00	00	05
8	Tỷ lệ hộ cận nghèo	9,8	9,4	9,4		9,4
9	**Mức giảm tỷ lệ hộ cận nghèo**	0,4	0,4	00	00	0,4

3. Kết quả thực hiện các chính sách giảm nghèo

a) Chính sách hỗ trợ về y tế:

Thực hiện Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Khánh Hòa; Năm 2023 UBND phường đã lập hồ sơ và đề nghị BHXH Cam Ranh thẻ BHYTcho người thuộc hộ nghèo, hộ cận theo quy định.

Trạm y tế phường thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho các đối tượng, tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng khi đi khám chữa bệnh; triển khai các chương trình mục tiêu Quốc gia. Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị…tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận với các dịch vụ y tế.

b) Chính sách hỗ trợ về giáo dục

Đã kịp thời cấp quyết định cho hộ nghèo để miễn giảm học phí cho các em học sinh.

c) Chính sách hỗ trợ về tín dụng ưu đãi

Tổng số hộ nghèo, cận nghèo đều được hỗ trợ vay vốn ưu đãi của ngân hàng chính sách xã hội.

d) Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm và phát triển sản xuất

Căn cứ vào thông báo tuyển dụng lao động, tổ chức phiên giao dịch của Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh Khánh Hòa,; UBND phường đã ban hành thông báo, tổ chức tuyên truyền rộng rãi đến hệ thống chính trị các tổ dân phố cũng như trên hệ thống loa truyền thanh của phường để mọi người dân biết và đăng ký tham gia.

đ) Chính sách hỗ trợ về nhà ở

Stt	Hỗ trợ nhà ở	Số hộ	Số tiền (triệu đồng)	Ghi chú (từ nguồn…)
	Hộ nghèo	0	0	0
	- Xây mới	0	0	0
	- Sửa chữa	0	0	0
	Hộ cận nghèo	0	0	0
	- Xây mới	0	0	0
	- Sửa chữa	0	0	0

e) Chính sách về hỗ trợ tiền điện

- Tổng số hộ nghèo được hỗ trợ: 21 hộ

- Kinh phí hỗ trợ: 6.977.124 đồng

g) Chính sách về trợ giúp pháp lý

UBND phường đã phối hợp UB.MTTQVN và các Hội, đoàn thể phường cùng các tổ dân phố kết hợp trong các buổi sinh hoạt, hội họp; tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật, đáp ứng kịp thời nhu cầu tìm hiểu pháp luật, tạo điều kiện cho người nghèo hiểu biết quyền, nghĩa vụ của mình, chủ động tiếp cận các chính sách trợ giúp của Nhà nước, vươn lên thoát nghèo.

h) Các chính sách giảm nghèo đặc thù và các hỗ trợ an sinh xã hội: *(không)*

4. Đánh giá chung

a) Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng ủy, công tác giám sát của HĐND phường; giám hướng dẫn chuyên môn của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Cam Ranh; sự tham gia của các tổ chức trong hệ thống trị từ phường đến tổ dân phố và của người dân, từ đó đảm bảo tính công khai, dân chủ.

Trong thời gian qua, cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể chính trị, các tổ chức xã hội ở địa phương đã triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả việc đưa các chủ trương,

chính sách của Đảng và Nhà nước vào thực tế cuộc sống, góp phần vào nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần quan trọng trong việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội trên địa phường .

b) Khó khăn

Trong thời gian qua do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo trên địa bàn phường và có những khó khăn đó là: số hộ cận nghèo vẫn cao rất dễ rơi vào tình trạng nghèo do ảnh hưởng của dịch, bệnh; các chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo chủ yếu chỉ mới hỗ trợ về BHYT, hỗ trợ vay vốn phát triển sản xuất, một số hộ được hỗ trợ về nhà ở, cho vay vốn học sinh, sinh viên, tiền điện ..., nên chưa thực sự tạo động lực cho các hộ nghèo, cận nghèo vươn lên để có mức thu nhập trung bình, khá.

c) Nguyên nhân, hạn chế

Tình trạng một số người dân mong muốn vào hộ nghèo,cận nghèo để hưởng lợi từ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, xem việc thoát nghèo là mất quyền lợi nên tìm cách để không thoát nghèo.

Một số hộ cận nghèo với tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước; không có hướng vươn lên ... do vậy đã dẫn đến không ít khó khăn trong việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội cũng như công tác đánh giá giảm nghèo hàng năm của địa phương.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO 06 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Quan điểm, định hướng giảm nghèo, giảm cận nghèo

a) Giảm nghèo, giảm cận nghèo (sau đây gọi tắt là giảm nghèo) phải được thực hiện lồng ghép vào các chương trình phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của thành phố, của địa phương và là một trong những mục tiêu quan trọng của các chương trình đó.

- Tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo, điều hành của cấp ủy Đảng, Chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể và nâng cao trách nhiệm của người dân.

- Tiếp tục phát huy vai trò điều hành của Ban chỉ đạo giảm nghèo phường

- Lấy việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội chung của toàn phường, từng khu vực dân cư để thúc đẩy tăng trưởng mức sống của người dân, trong đó có người nghèo, người cận nghèo. Nhất là lồng ghép thực hiện các chính sách mang tính cộng đồng nhằm thúc đẩy cộng đồng phát triển, kéo theo sự phát triển của các hộ nghèo, hộ cận nghèo.

b) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chính sách an sinh xã hội

Trong đó đặc biệt chú trọng đến các chính sách hỗ trợ về y tế, giáo dục, nhà ở, bảo hiểm thất nghiệp và hỗ trợ rủi ro đột xuất cho các đối tượng nghèo, cận nghèo

nhằm giúp họ tiếp cận được các dịch vụ xã hội cơ bản một cách tương đối công bằng và kịp thời khắc phục được các biến cố trong cuộc sống.

2. Giải pháp giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều

2.1 Hỗ trợ sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm cho người nghèo:

Tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo tiếp cận các nguồn vốn, gắn với việc hướng dẫn cách làm ăn, khuyến nông, khuyến công và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất; hỗ trợ đất ở, đất sản xuất đối với hộ nghèo theo quy định; thực hiện có hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, nhất là hộ có người khuyết tật, chủ hộ là phụ nữ; xây dựng và nhân rộng các mô hình sinh kế giảm nghèo bền vững. Hỗ trợ kết nối người nghèo với thị trường thông qua phát triển các đơn vị cung cấp dịch vụ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đối với hộ nghèo.

- Thực hiện tốt chính sách đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn, nhất là lao động nghèo .

2.2 Chính sách hỗ trợ về Giáo dục- Đào tạo

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ giáo dục đảm bảo 100% đối tượng học sinh con hộ nghèo, hộ cận nghèo được hưởng chính sách theo quy định của Chính Phủ, nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập.

Hỗ trợ vay vốn học sinh, sinh viên, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên hộ nghèo được vay vốn để trang trải kinh phí học tập. Mức vay, thời hạn vay, lãi suất vay thực hiện theo Quyết định 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa hỗ trợ giáo dục cho con em thuộc hộ nghèo; vận động các tổ chức, các ngành, đoàn thể, cá nhân hỗ trợ như: Nhận đỡ đầu trẻ em nghèo vượt khó học tập, trao học bổng, hỗ trợ dụng cụ học tập, quần áo, phương tiện đi lại.... tạo điều kiện cho con em hộ nghèo đến trường.

2.3 Chính sách hỗ trợ về y tế cho hộ nghèo

100% đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ chính sách xã hội được cấp thẻ Bảo hiểm y tế; tuyên truyền vận động toàn dân tham gia bảo hiểm y tế toàn dân, phấn đấu đến cuối năm nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 90%. Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho các đối tượng, tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng khi đi khám chữa bệnh;

2.4 Hỗ trợ về nhà ở

Đẩy mạnh công tác vận động Quỹ vì người nghèo, vận động các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn phường hỗ trợ sửa chữa và xây mới cho những hộ nghèo, cận nghèo chưa đáp ứng được về nhà ở.

2.5 Hỗ trợ điện sinh hoạt, nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường

Hội, đoàn thể phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội thành phố hỗ trợ cho các hộ nghèo có nhu cầu để xây dựng, cải tạo công trình nước quy mô hộ gia đình và xây mới, sửa chữa nhà vệ sinh, mức vay, thời hạn vay, mức lãi suất thực hiện theo Quyết định số 62/2004/QĐ-TTg ngày 16/04/2004 của Thủ tướng Chính phủ, vận động nhân dân xây dựng nhà tiêu, cải tạo chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh. Tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức của người dân về sinh hoạt hợp vệ sinh, đảm bảo cảnh quan môi trường và sức khỏe, đồng thời thực hiện đồng bộ các biện pháp kiểm soát, ngăn ngừa, xử lý ô nhiễm môi trường, xử lý nước thải tại các doanh nghiệm, cơ sở sản xuất kinh doanh tại khu dân cư.

Hàng tháng hỗ trợ chi phí điện sinh hoạt cho hộ nghèo theo quy định.

2.6. Chính sách hỗ trợ pháp lý cho người nghèo

Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật, đáp ứng kịp thời nhu cầu tìm hiểu pháp luật, tạo điều kiện cho người nghèo hiểu biết quyền, nghĩa vụ của mình, chủ động tiếp cận các chính sách trợ giúp của Nhà nước, vươn lên thoát nghèo.

2.7. Hỗ trợ tiếp cận Thông tin – truyền thông và nâng cao nhận thức, kỹ năng về giảm nghèo

Tạo điều kiện cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận với thông tin và truyền thông như: Tiếp nhận và hỗ trợ đầu thu kỹ thuật số tỉnh hỗ trợ; Vận động xã hội hóa hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo các thiết bị tiếp cận thông tin như: điện thoại, ti vi, radio.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chính sách giảm nghèo - an sinh xã hội bền vững 06 tháng đầu năm 2023./.

Nơi nhận (VBĐT):
- Như trên (b/c);
- 4 TT (b/c);
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

UBND PHƯỜNG CAM PHÚC NAM TP. CAM RANH T. KHÁNH HÒA

Ngô Thị Thi Thơ